SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39 /TB-BVTV

Hưng Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 08/8/2024 - 14/8/2024)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 25 - 34^{0}C

Độ ẩm: Trung bình: 78 - 85%

Thời tiết tuần qua mây thay đổi, ngày nắng, có mưa rào và dông, nhiệt độ dao động từ 25 - 34^{0}C. Nhìn chung, thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển; song cũng thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên lúa: GĐST: Đứng cái - làm đòng; diện lúa cấy và chăm sóc muộn: cuối đẻ nhánh.
- Rau màu vụ Hè - Thu 3.677 ha. GĐST: Phát triển sinh khối - thu hoạch (diện tích thu hoạch: 582 ha).
- Cây có múi: Phát triển quả.
- Cây nhãn: Chín - Thu hoạch.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

- Sâu cuốn lá nhỏ: Trưởng thành (bướm) đã vũ hóa rộ và đẻ trứng; Sâu non đang nở rộ chủ yếu trên diện lúa gieo cấy sớm, ruộng xanh tốt, ruộng bướm dồn; mật độ sâu phổ biến 7-10 con/m^2, nơi cao 15-20 con/m^2, cục bộ có ruộng trên 30 con/m^2. Diện tích nhiễm 605 ha (nhiễm nhẹ), nông dân phòng trừ tốt nơi có mật độ cao được 555 ha.
- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát sinh và gây hại gia tăng cục bộ trên một số giống lúa nhiễm như Bắc thơm 7…, nhất là sau những trận mưa giông; tỷ lệ bệnh nơi cao 7-10% số lá (cấp bệnh 1-3).
- Bệnh khô vằn tiếp tục phát sinh và gây hại chủ yếu trên diện lúa gieo cấy sớm, ruộng cấy dầy, cạn nước, bón phân không cân đối NPK; tỷ lệ bệnh phổ biến 2-3 % số dảnh, nơi cao 7-10 % số dảnh. Diện tích nhiễm 483ha, nông dân đã phòng trừ được 155 ha.
- Chuột tiếp tục gây hại nhẹ, cục bộ chủ yếu ở khu vực ven làng, gần gò đống, kênh mương; tỷ lệ hại nơi cao 5 - 7% số dảnh. Diện tích nhiễm 20ha (nhẹ).

Ngoài ra, sâu đục thân bướm 2 chấm tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng rải rác (mật độ bướm cao hơn cùng lứa của năm trước); rầy nâu rầy lưng trắng, bệnh vàng lá sinh lý xuất hiện rải rác trên một số diện tích.

2. Trên cây rau màu

- Bệnh lở cổ rễ tiếp tục xuất hiện và gây hại gia tăng trên một số ruộng trũng thấp, ruộng thoát nước chậm sau mưa; tỷ lệ hại nơi cao 3-5%, cục bộ 10%. Ngoài ra:

Sâu khoang, ruồi đục lá gây hại rải rác trên các loại rau ăn lá; sâu đục quả gây hại nhẹ, rải rác trên đậu đỗ.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ; mật độ nơi cao 2-3 con/m^2, cục bộ 7 - 10 con/m^2; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự. Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn gây hại nhẹ, rải rác.

- Cây dưa chuột, bầu, bí: Bệnh sương mai, phấn trắng phat sinh và gây hại nhẹ, rải rác; tỷ lệ hại phổ biến 3-5% số lá (cấp bệnh 1-3); Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

Cây ngô: Sâu keo mùa thu gây hại rải rác, mật độ phổ biến 0,5-1 con/m^2, nơi cao 2-5 con/m^2; nông dân đã và đang phòng trừ nơi có mật độ sâu cao.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Cây có múi: Nhện nhỏ (nhện trắng, nhện rám vàng), rệp, sâu vẽ bùa, bọ trĩ, bệnh vàng lá thối rễ, bệnh vàng lá gân xanh, loét vi khuẩn tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác, sâu vẽ bùa, rệp, bọ trĩ gây hại rải rác những cây đang ra lộc hè.

- Cây nhãn: Bệnh thán thư (khô quả), bệnh sương mai (thối quả), sâu đục cuống quả phát sinh và gây hại cục bộ ở một số vườn phòng trừ không tốt; tỷ lệ hại phổ biến 0,3-0,5% số quả, nơi cao 2-3% số quả (cá biệt có vườn phòng trừ không đúng kỹ thuật tỷ lệ hại trên 30% số quả). Nhìn chung, nông dân đã phòng trừ tốt nơi sâu bệnh phát sinh, đảm bảo an toàn và đang tập trung thu hoạch diện nhãn chín.

- Cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại ở một số vùng, tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao 10% số chồi. Ngoài ra, bọ xít muỗi, sâu róm, rệp sáp phát sinh và gây hại nhẹ, rải rác.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên lúa

- Sâu cuốn lá nhỏ lứa 5: Sâu non tiếp tục nở rộ trên các trà lúa, thời gian sâu nở kéo dài và có sự khác biệt giữa các vùng sinh thái, các trà lúa. Nếu không điều tra chăt chẽ, không phòng trừ kịp thời nơi có mật độ sâu cao (đặc biệt ở những ruộng xanh tốt, ruộng bướm dồn) sẽ gây hại làm sơ trắng lá đòng và lá công năng trên một số diện tích lúa ở các địa phương.

- Sâu đục thân 2 chấm tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng gia tăng trên các trà lúa, đặc biệt ở những khu vực bướm dồn gần đèn cao áp, đường giao thông.

- Rầy nâu, rầy lưng trắng lứa 5 tiếp tục phát sinh và xuất hiện những ổ rầy trên trà lúa sớm.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng cục bộ trên một số giống lúa nhiễm nhất là sau những trận mưa giông.

- Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại gia tăng trên các trà lúa, đặc biệt trên diện lúa sớm, những ruộng gieo cấy dày, bón năng đạm.

- Chuột tiếp tục gây hại gia tăng cục bộ ở những ruộng ven làng, gần gò đống, kênh mương.

Ngoài ra, lúa cỏ xuất hiện cục bộ ở một số ruộng đã bị nhiễm ở vụ trước.

2. Trên cây rau màu

- Rau màu vụ Hè-Thu: Bệnh lở cổ rễ xuất hiện và gây hại trên rau màu, chủ yếu

ở những chân ruộng trũng, đặc biệt ở những ruộng thoát nước kém sau mưa.

- Cây dưa chuột, bầu, bí: Bệnh sương mai, phấn trắng tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Cây ngô: Sâu keo mùa thu tiếp tục gây hại nhẹ.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Trên cây có múi: Nhện trắng (gây nám quả), nhện rám vàng, bệnh loét cam tiếp tục gây hại ở những vườn không được phòng trừ kịp thời; bệnh vàng lá - thối rễ bắt đầu xuất hiện cục bộ ở một số vườn trồng trên đất chua, ít sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh, vườn thoát nước kém trong mùa mưa và bị tuyến trùng hại rễ. Ngoài ra bọ trĩ, rầy chổng cánh, sâu vẽ bùa gây hại rải rác ở thời kỳ cây ra lộc, ở những vườn không được phòng trừ kịp thời.

- Cây nhãn: Sâu đục cuống quả, bệnh sương mai, thán thư (gây thối quả) tiếp tục gây hại gia tăng cục bộ, chủ yếu ở những vườn trồng dày, độ ẩm cao, vườn phòng trừ sâu bệnh không tốt.

- Trên cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng; Bọ xít muỗi xuất hiện và gây hại cục bộ; Sâu róm gây hại nhẹ, rải rác.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯƠNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

Phòng Kỹ thuật, trạm BVTV các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, sâu bệnh trên các cây trồng, đặc biệt quan tâm các đối tượng như Sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân 2 chấm, rầy nâu - rầy lưng trắng, bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn hại lúa để chủ động tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

1. Trên lúa

- Đối với sâu cuốn lá nhỏ lứa 5: Tiếp tục điều tra chặt chẽ diễn biến mật độ sâu trên từng trà lúa, từng khu vực sinh thái để kịp thời khuyến cáo, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời nơi xuất hiện **mật độ sâu cao** khi sâu đa số tuổi 1-3 bằng các thuốc đặc hiệu như: Incipio 200SC, Vitarko 40WG, Dylan 5WG; Comda Gold 5WG,… theo tình hình cụ thể của các trà lúa, vùng sinh thái của địa phương (không phun ruộng có mật độ sâu thấp sẽ gây lãng phí và không hiệu quả).

- Sâu đục thân bướm 2 chấm xuất hiện mật độ trứng trên 0,3 ổ/m^2 cần phòng trừ bằng các thuốc như Vitarko 40WG, Voliam targo 063SC..

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát sinh trên các giống nhiễm, nhất là sau những trận mưa dông cần chủ động phun phòng sớm bằng các loại thuốc như Xanthomix 20WP, Totan 200WP, Ychatot 900SP, Lobo 8WP.

- Bệnh khô vằn cần phòng trừ bằng các thuốc như: Help 400EC, Tilt super 300EC, Sagograin 300EC, Anvil 5SC.

Lưu ý: Trên ruộng xuất hiện nhiều đối tượng sâu, bệnh tại cùng một thời điểm thì nên cộng hợp các loại thuốc để phòng trừ nhằm giảm công phun và tăng hiệu lực của thuốc.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp diệt chuột, đặc biệt ở những khu ruộng ven làng, gần gò đống kênh mương, gần khu công nghiệp, vườn trang trại,…; nhổ bỏ và tiêu huỷ lúa cỏ xuất hiện trên ruộng lúa.

2. Trên cây rau màu

- Kịp thời thu hoạch những diện thu hoạch những diện tích rau màu đến thời kỳ thu hoạch, đồng thời chủ động tạo rãnh thoát nước, lên luống cao đối với diện rau màu mới trồng và chuẩn bị gieo trồng nhằm hạn chế hiện tượng úng ngập trong mùa mưa.

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi–BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác.

- Bệnh sương mai hại dưa chuột, bí xanh, đậu đỗ… cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG, Dipomate 80WP… ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

- Đối với cây ngô: Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn nông dân áp dụng quy trình kỹ thuật phòng, chống sâu keo mùa thu; chú trọng việc ngắt ổ trứng và sử dụng bẫy bả chua ngọt để diệt trưởng thành (bướm). Nơi xuất hiện mật độ sâu cao (trên 20% cây bị triệu chứng sâu hại) cần phòng trừ bằng các thuốc đặc trị như Dylan 2EC, Radiant 60SC, Match 050EC…, khi sâu đa số tuổi 1-3.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

3. Trên cây ăn quả

- Cây nhãn:

+ Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết và các đối tượng sâu bệnh chính trên diện nhãn chín muộn để hướng dẫn nông dân phòng trừ đạt hiệu quả và tuân thủ tuyệt đối thời gian cách ly sau dùng thuốc BVTV để an toàn đảm bảo VSTP; Những diện tích nhãn chuẩn bị cho thu hoạch không phun thuốc thuốc hóa học.

+ Bệnh thán thư, sương mai xuất hiện và có nguy cơ gây hại cao cần sử dụng chế phẩm Nano bạc để phun phòng bệnh sương mai (gây thối quả) thay cho thuốc trừ bệnh hóa học ở giai đoạn quả chín để đảm bảo về mặt dư lượng hoá chất trên sản phẩm..

- Cây có múi:

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Kola 700 WG, Brightin 4.0 EC...; nhóm nhện nhỏ (nhện đỏ, nhện trắng, nhện rám vàng) phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như: Detect 50WP, Catex 3.6EC, KingSpider 93SC, Alterkil 45SC… theo nguyên tắc "4 đúng"; bệnh loét cam xuất hiện và phòng trừ bằng các thuốc như Saipan 2SL, Kasumin 2L, hoặc sử dụng chế phẩm Nano đồng để phun phòng bệnh.

+ Đối với bệnh vàng lá thối rễ: Cần thường xuyên áp dụng tổng hợp các biện pháp (nhất là từ đầu mùa mưa) để phòng trừ như: Bón vôi bột cho những vườn trồng

đất chua và diệt tuyến trùng hại rễ; tạo rãnh thoát nước tốt sau khi mưa để tránh úng ngập và lây lan nguồn bệnh trong đất; tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học Tricoderma, phân hữu cơ ủ mục với chế phẩm sinh học … để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đồng thời cải tạo đất và giảm nguồn nấm bệnh trong đất; khi bệnh chớm xuất hiện cần phòng trừ bằng thuốc trừ nấm đặc hiệu có phổ tác động rộng như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC (kết hợp phun trên lá và tưới gốc).

- Cây ổi: Nơi xuất hiện Bọ xít muỗi, sâu đục búp gây hại mật độ cao cần phòng trừ bằng thuốc Radiant 60SC, Karate 2.5 EC.

4. Công tác quản lý Mã số vùng trồng cây ăn quả

Tiếp tục tăng cường công tác giám sát Mã số vùng trồng (MSVT) (đặc biệt đối với cây nhãn), đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tuân thủ nghiêm quy định về điều kiện duy trì MSVT.

Lưu ý: + Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, khi áp lực sâu, bệnh cao; Các vùng trồng cây ăn quả đã được cấp Mã số vùng trồng cần tuân thủ chặt chẽ theo quy định để đảm bảo được duy trì.

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc "4 đúng" tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.

Nơi nhận:
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

thay báo cáo

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Ký bởi: Chi cục Bảo vệ thực vật
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 14/08/2024 16:22:13

Lê Minh Nam